

ỦY BAN NHÂN DÂN
THỊ XÃ AN KHÊ
Số: 99 /KH-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
An Khê, ngày 11 tháng 7 năm 2022

KẾ HOẠCH

Về việc tăng cường quản lý và sử dụng có hiệu quả các tài sản công trên địa bàn thị xã An Khê giai đoạn 2021-2025

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/17/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 129/2017/NĐ-CP ngày 16/11/2017 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi;

Căn cứ Nghị định số 33/2019/NĐ-CP ngày 23/4/2019 của Chính phủ quy định về quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

Thực hiện chỉ thị số 05-CT/TU ngày 12/8/2016 của Ban Thường vụ Thị ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng về nâng cao hiệu quả công tác quản lý và sử dụng đất đai, tài sản công trên địa bàn thị xã.

Ủy ban nhân dân thị xã xây dựng Kế hoạch tăng cường quản lý và sử dụng có hiệu quả các tài sản công trên địa bàn thị xã An Khê giai đoạn 2021-2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý, sử dụng tài sản công trong các cơ quan đơn vị, UBND các xã, phường trên địa bàn thị xã.

- Hoàn thành thắng lợi các chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021-2025 đã được đặt ra tại Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 31/7/2020 của Đảng bộ thị xã An Khê lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020-2025 và Nghị quyết số 144/NQ-HĐND ngày 18/12/2020 của HĐND thị xã khóa XII - kỳ họp thứ Mười Ba.

2. Yêu cầu

- Việc quản lý, sử dụng tài sản công phải được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

- Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường triển khai thực hiện Kế hoạch của UBND thị xã cụ thể, hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị, địa phương.

II. THỰC TRẠNG QUẢN LÝ, SỬ DỤNG TÀI SẢN CÔNG GIAI ĐOẠN 2016-2020

1. Tài sản công phục vụ hoạt động của các cơ quan đơn vị, UBND các xã, phường

- Đất đai, trụ sở làm việc, nhà công vụ giao cho các cơ quan, đơn vị, tổ chức được quản lý, sử dụng đúng mục đích, có hiệu quả và bảo đảm tiết kiệm không để tình trạng sử dụng vượt định mức, không đúng mục đích, gây lãng phí tài sản nhà nước. Thực hiện Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017, UBND thị xã đã rà soát, tổng hợp danh mục tài sản công nhà, đất, trụ sở làm việc và cơ sở hoạt động sự nghiệp (cũ) không có nhu cầu sử dụng hoặc sử dụng kém hiệu quả để nghị cấp thẩm quyền phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất các cơ quan, đơn vị trên địa bàn thị xã đúng quy định. Tuy nhiên, hồ sơ về trụ sở nhà làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp của một số cơ quan, đơn vị hiện nay chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất.

- Thực hiện quản lý, sử dụng tài sản, phương tiện, trang thiết bị làm việc, nhất là việc sử dụng ô tô đúng mục đích, đúng đối tượng, đúng định mức, đúng tiêu chuẩn, đúng chế độ do cơ quan có thẩm quyền ban hành, không sử dụng tài sản, phương tiện, trang thiết bị làm việc công vào việc riêng từ đó nâng cao chất lượng hiệu quả công việc.

- Về xây dựng Quy chế quản lý sử dụng tài sản nhà nước: Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công; Thông tư 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công; nhìn chung các cơ quan, đơn vị thực hiện xây dựng Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công theo quy định. Tuy nhiên, một số đơn vị chưa xây dựng Quy chế quản lý, sử dụng tài sản hoặc chỉ lồng ghép vào quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị.

- Việc mua sắm tài sản công của các cơ quan, đơn vị được thực hiện đúng quy định. Tuy nhiên, các cơ quan, đơn vị tiếp nhận tài sản công từ phòng Giáo dục và Đào tạo, Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng, UBND thị xã... hồ sơ chỉ có biên bản bàn giao tài sản, chưa có quyết định giao tài sản của cấp thẩm quyền cho các cơ quan, đơn vị quản lý, sử dụng theo quy định Luật quản lý, sử dụng tài sản công.

- Một số đơn vị, địa phương đã thực hiện tốt lập hồ sơ quản lý tài sản, kê toán, thống kê, báo cáo định kỳ theo đúng quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và Luật Kế toán. Tuy nhiên, công tác kiểm kê, đánh giá lại tài sản chưa được các đơn vị quan tâm thực hiện, cho nên nhiều tài sản, trang thiết bị đã hư hỏng, hết thời hạn sử dụng nhưng chưa được các cơ quan, đơn vị thực hiện thanh lý.

- Việc xử lý tài sản công trên địa bàn thị xã đảm bảo đúng thẩm quyền, đúng quy định. Góp phần nâng cao hiệu quả hiệu sử dụng tài sản, không để lãng phí.

- Một số tài sản công được đưa vào khai thác thu ngân sách nhà nước như: từ cho thuê lô sập chợ, cho thuê Nhà bách hóa tổng hợp, nhà thực phẩm tươi sống, cho thuê nhà số 75 Hai Bà Trưng, phường Tây Sơn. Tuy nhiên, đối với việc cho thuê tài sản công đối với căn nhà số 75 Hai Bà Trưng, phường Tây Sơn

chưa có Đề án cho thuê tài sản công vào mục đích cho thuê được cấp thẩm quyền phê duyệt.

2. Tài sản kết cấu hạ tầng kỹ thuật

2.1. Tài sản kết cấu hạ tầng đường giao thông

Trên địa bàn thị xã có tổng cộng 358 km đường giao thông. Trong đó, UBND thị xã (phân công Phòng Quản lý đô thị) quản lý 69 tuyến đường đã đặt tên, với tổng chiều dài 86,388 km và 04 tuyến đường huyện với chiều dài khoảng 33,3 km. Phân cấp cho UBND xã, phường quản lý 238,68 km đường giao thông chưa đặt tên đường, đường hẻm, đường vào khu sản xuất và đường giao thông nông thôn. Về cầu, UBND thị xã quản lý 02 cây cầu (trên đường từ Quốc lộ 19 đi Tỉnh lộ 669 dài 24m, rộng 7m; Cầu 16 trên đường đi xã Thành An dài 7m, rộng 5,5m).

UBND thị xã đã ban hành Quyết định số 527/QĐ-UBND ngày 20/3/2018 về việc quản lý, vận hành khai thác, bảo trì cầu, đường giao thông trên địa bàn thị xã. Qua đó, UBND thị xã đã phân công rõ trách nhiệm quản lý các tuyến đường giao thông nội thị có tên đường, cầu, đường giao thông chưa có tên đường, đường giao thông nông thôn cho Phòng Quản lý đô thị, UBND các xã, phường. Tuy nhiên, các đơn vị, UBND các xã, phường vẫn chưa lập hồ sơ quản lý, kê toán, kiểm kê, đánh giá lại tài sản công thường xuyên. Chỉ thực hiện khi có yêu cầu đột xuất của các sở ngành, hoặc của UBND thị xã. Hầu hết, các đơn vị chưa báo cáo định kỳ theo quy định Luật Quản lý, sử dụng tài sản công. Chưa cập nhật thường xuyên, định kỳ số liệu tài sản trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công.

Hàng năm, UBND thị xã, UBND các xã, phường lập kế hoạch và bố trí kinh phí để thực hiện bảo trì, duy tu, bảo dưỡng các tuyến đường giao thông và cầu, cống, tuy nhiên nguồn kinh phí còn rất hạn chế.

2.2. Tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi

Trên địa bàn thị xã hiện có 175 công trình thủy lợi (*9 công trình bị bồi cạn không sử dụng được*), 43,6 km kênh mương và 03 trạm bơm điện với quy mô 08 tổ máy, mỗi tổ máy có công suất bơm 40m³/h phục vụ tưới theo thiết kế 67 ha đất sản xuất nông nghiệp. Hiện trạng xuống cấp, bồi lấp, phần lớn là công trình tạm kết cấu bằng đất được xây dựng với hình thức đào đắp thủ công từ những thập niên 70 và 80 do hợp tác xã nông nghiệp huy động xã viên và lực lượng công ích của xã tự làm theo nhu cầu sử dụng nước cục bộ từng khu vực đồng ruộng của dân cư địa phương.

Hiện các tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi được giao cho UBND các xã, phường quản lý và cho các Tổ hợp tác sử dụng nước khai thác thủy lợi sử dụng. Hàng năm, được UBND thị xã bố trí kinh phí để thực hiện bảo trì.

Tuy nhiên, công tác quản lý vẫn còn một số tồn tại như: chưa thành lập tổ chức quản lý, khai thác công trình Thủy lợi theo Điều 32 của Nghị định số 129/2017/NĐ-CP; chưa lập kế hoạch khai thác đối với tài sản; quản lý hồ sơ và

kế toán tài sản theo Điều 12, Điều 13, Điều 14 của Nghị định số 129/2017/NĐ-CP; việc báo cáo tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi theo định kỳ quy định hầu như chưa thực hiện.

2.3. Tài sản kết cấu hạ tầng văn hóa, thể thao, du lịch

Trên địa bàn thị xã có 12 tài sản¹ kết cấu hạ tầng văn hóa, thể thao, du lịch đang được UBND thị xã giao Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao quản lý phục vụ các hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch. Trong đó, có tài sản thuộc khu vực được nhà nước công nhận di tích lịch sử quốc gia. Hồ sơ tài sản được lưu trữ, theo dõi quản lý. Các tài sản đã được khai thác sử dụng hiệu quả phục vụ công tác văn hóa, thể thao du lịch của thị xã. Hằng năm, UBND thị xã đều bố trí kinh phí, thực hiện các biện pháp nhằm duy trì, bảo vệ, phát triển tài sản.

Tuy nhiên, công tác kế toán, kiểm kê, đánh giá lại tài sản chưa được thực hiện theo đúng quy định. Hồ sơ một số tài sản chưa được lưu trữ đầy đủ, chưa có quyết định giao quản lý của cơ quan có thẩm quyền. Hằng năm, đơn vị được giao quản lý chưa thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, chưa bổ sung vào cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công.

2.4. Tài sản kết cấu hạ tầng đô thị

UBND thị xã đã ban hành Quyết định số 779/QĐ-UBND ngày 20/4/2018 về quy chế quản lý hạ tầng kỹ thuật đô thị trên địa bàn thị xã. Qua đó, UBND thị xã đã giao nhiệm vụ quản lý, sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng đô thị cho các đơn vị. Tuy nhiên, việc rà soát, thống kê, kiểm kê, đánh giá lại chưa được các đơn vị thực hiện, vì vậy, việc báo cáo và công khai tài sản kết cấu hạ tầng đô thị chưa được thực hiện. Đặc biệt, đối với tài sản là các công viên, hoa viên chưa được phân cấp quản lý trong Quyết định 779/QĐ-UBND ngày 20/4/2018 của UBND thị xã.

Hằng năm, UBND thị xã bố trí kinh phí để thực hiện bảo trì các công trình theo đúng quy định.

3. Tài sản xác lập sở hữu toàn dân

Trên địa bàn thị xã, có một số loại tài sản thuộc đối tượng phải lập thủ tục xác lập sở hữu toàn dân, như: tài sản là tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tịch thu, vật chứng vụ án, tài sản khác bị tịch thu theo quy định của pháp luật về hình sự, pháp luật về tố tụng hình sự đã được các cơ quan, đơn vị thực hiện tốt công tác quản lý sử dụng đúng quy định của pháp luật theo Nghị định số 29/2018/NĐ-CP ngày 05/3/2018 của Chính phủ quy định trình tự, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân.

¹ 12 tài sản gồm: Sân vận động thị xã; Nhà luyện tập và thi đấu thể thao thị xã (số 406 Quang Trung); Sân quần vợt thị xã; Khu vực ao cá Bác Hồ; Hội trường 23/3 (cũ); Nhà thi đấu thể dục thể thao thị xã; Hội trường 23/3 mới (đường Chu Văn An - Phường An Tân); Nhà Bảo tàng Tây Sơn Thượng Đạo; Thư viện thị xã; Nhà bảo vệ di tích sơ kỳ Đá cũ Rộc Tưng 1, Rộc Tưng 4; Cụm di tích lịch sử - văn hóa An Khê Trường, An Khê Định; Quảng trường 23/3 (Phường An Tân).

Tuy nhiên, qua rà soát, một số tài sản thuộc các di tích lịch sử như: Khu di tích Tây Sơn Thượng Đạo; di tích sơ kỳ Đá cũ Rộc Tung - Gò Đá thuộc đối tượng phải lập thủ tục xác lập sở hữu toàn dân chưa được đơn vị quản lý tham mưu lập thủ tục xác lập sở hữu toàn dân, chưa báo cáo định kỳ theo đúng quy định của pháp luật.

4. Tài sản là đất đai, tài nguyên, khoáng sản

4.1. Tài sản là đất đai

Hầu hết đất nông nghiệp, đất lâm nghiệp, đất xây dựng, đất ở đã được giao và cho thuê được đưa vào sử dụng ổn định lâu dài. Các quyền của người sử dụng đất được mở rộng và được Nhà nước bảo đảm.

Công tác quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, đo đạc lập bản đồ địa chính, đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã đạt được kết quả nhất định, công tác quản lý đất đai đã dần đi vào nề nếp và ổn định. Hệ thống tổ chức bộ máy, cán bộ làm công tác quản lý Nhà nước về đất đai ngày càng được kiện toàn, trình độ chuyên môn ngày càng được nâng cao.

Các chính sách về đất đai đã từng bước được quan tâm thực hiện đầy đủ. Cơ chế xây dựng giá đất hàng năm được quan tâm đề nghị điều chỉnh phù hợp tạo hành lang pháp lý về giá đất, về môi trường kinh tế cho việc khai thác, phát huy hiệu quả sử dụng quỹ đất trong mọi lĩnh vực liên quan đến đất đai. Quyền sử dụng đất đã trở thành một nguồn lực để huy động các nguồn vốn trong xã hội để phát triển sản xuất, kinh doanh. Các nguồn thu về đất đã trở thành một nguồn thu quan trọng trong thu ngân sách của thị xã.

Tồn tại: Công tác quản lý nhà nước về đất đai còn nhiều hạn chế; công tác lập và quản lý quy hoạch sử dụng đất chưa hiệu quả; tình trạng quản lý quỹ đất sau khi thu hồi chưa đảm bảo; các thủ tục hành chính và quy trình quản lý đất đai thiếu chặt chẽ, chưa đồng bộ; tình hình khiếu nại, tố cáo, tranh chấp đất đai còn diễn biến phức tạp, có nhiều vụ việc kéo dài. Nguồn lực về đất đai chưa được phát huy đầy đủ để trở thành nội lực quan trọng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của thị xã.

Những năm qua trên địa bàn thị xã triển khai thực hiện nhiều dự án lớn, đặc biệt là dự án điện gió, một số dự án nhà đầu tư thỏa thuận với người sử dụng đất theo quy định tại Khoản 1 Điều 73 Luật Đất đai năm 2013, nên có một số trường hợp người sử dụng đất yêu cầu giá trị bồi thường, hỗ trợ cao gấp nhiều lần so với giá trị bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất, nên khi thực hiện những dự án do Nhà nước thu hồi đất trên cùng địa bàn, người sử dụng đất phát sinh khiếu nại, kiến nghị (so sánh giá trị bồi thường).

Nhiều dự án đã quy hoạch sử dụng đất đã được công bố nhưng chưa bố trí được vốn thực hiện, tính khả thi không cao nên chưa đưa vào kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện, theo quy định tại Điều 49 Luật Đất đai năm 2013 thì người sử dụng đất được thực hiện các quyền theo quy định của pháp luật; nên khi công bố quy hoạch dự án người sử dụng đất được quyền xây dựng, coi nói

nha ở, các công trình, trồng cây lâu năm nhằm mục đích trực lợi, gây khó khăn cho công tác bồi thường, GPMB khi bố trí vốn thực hiện dự án.

4.2. Tài sản công là tài nguyên rừng, khoáng sản

Về tài nguyên rừng: Kết quả rà soát hiện trạng năm 2021, kiểm chứng ngoài thực địa, xem xét điều lại chính ranh giới 3 loại rừng từng chủ rừng cho phù hợp với hiện trạng mới và định hướng phát triển kinh tế xã hội tại địa phương. Tổng diện tích 3 loại rừng trên địa bàn thị xã sau rà soát, điều chỉnh là 3.212,6 ha, trong đó: rừng phòng hộ 182,05 ha và rừng sản xuất 3.030,55 ha (*Nghị quyết 45/NQ-HĐND, ngày 10 tháng 8 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về điều chỉnh Nghị quyết số 100/NQ-HĐND, ngày 07 tháng 12 năm 2017 của HĐND tỉnh về việc thông qua kết quả rà soát, điều chỉnh quy hoạch 3 loại rừng đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2030 tỉnh Gia Lai*).

UBND thị xã đã chỉ đạo rà soát, kiện toàn các Ban Chỉ đạo, Kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng cấp huyện, cấp xã, chủ rừng. Xây dựng Chương trình mục tiêu phát triển lâm nghiệp bền vững theo từng năm; phổ biến Luật Lâm nghiệp, Luật Đất đai và nhiều văn bản liên quan đến công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng đến các tầng lớp nhân dân, chú trọng đến những người dân sống gần rừng, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

Công tác kiểm tra, giám sát bảo vệ rừng luôn được tăng cường; kịp thời kiểm tra, phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm Luật Lâm nghiệp, hạn chế tình trạng chặt phá, mua bán, cắt giữ, vận chuyển, chế biến, kinh doanh lâm sản trái phép trên địa bàn thị xã; Công tác phòng cháy, chữa cháy rừng được cấp ủy, chính quyền các cấp, chủ rừng chỉ đạo triển khai chủ động, đồng bộ, các phương án phòng cháy, chữa cháy rừng phù hợp với thực tế từng địa bàn.

Tuy nhiên, vẫn còn xảy ra tình trạng lấn, chiếm khai thác rừng trái phép². Cấp ủy, chính quyền địa phương một số nơi chưa thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về rừng và đất lâm nghiệp trên địa bàn, còn chủ quan, lơ là, xem nhiệm vụ bảo vệ rừng là của chủ rừng và các ngành chức năng. Lực lượng Kiểm lâm, lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng của chủ rừng còn thiếu, yếu so với yêu cầu nhiệm vụ được giao; chế độ của lực lượng bảo vệ rừng còn quá thấp, các yếu tố, điều kiện đảm bảo cho thực hiện nhiệm vụ (trang thiết bị, phương tiện, cơ sở vật chất,...) còn nhiều khó khăn.

Về khoáng sản: thị xã An Khê có 09 điểm Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản được phê duyệt³. Đã đề xuất cấp có thẩm quyền

² Từ cuối năm 2016 đến nay (tính từ ngày 15 tháng 12 năm 2016 đến 15 tháng 6 năm 2019), Hạt Kiểm lâm đã kiểm tra, phát hiện và bắt giữ 31 vụ vi phạm, trong đó 01 vụ phá rừng trồng trái phép luật, 12 vụ vận chuyển lâm sản trái phép, 15 vụ cắt giữ lâm sản trái các quy định Nhà nước, 03 vụ vi phạm các quy định chung của Nhà nước về bảo vệ rừng.

Đã xử lý hành chính 40 vụ, tịch thu tang vật, phương tiện gồm: 48,379m³ gỗ tròn, xě; trong đó 46,21m³ gỗ xě; 2,181m³ gỗ tròn từ N2-N7 và 5.088 kg cành, nhánh, gốc rễ Trắc, Hương; phương tiện xử lý tịch thu 02 xe ô tô và 03 xe máy độ chế. Tiền xử phạt vi phạm hành chính 609.450.000 đồng thu nộp ngân sách nhà nước 390.450.000 đồng

³ Đá xây làm vật liệu xây dựng có 03 điểm mỏ thuộc: phường Ngô Mây, xã Thành An, xã Tú An; Cát làm vật liệu xây dựng thông thường có 01 điểm mỏ quy hoạch sông Ba thuộc xã Tú An với tổng diện tích 05ha; Sét gạch ngói 05 điểm thuộc các địa phương: phường An Bình (02 điểm), xã Song An, xã Cửu An và xã Tú An.

điều chỉnh, bổ sung các vị trí mỏ vật liệu xây dựng thông thường tích hợp Phương án bảo vệ, thăm dò, khai thác và sử dụng tài nguyên trên địa bàn thị xã thêm 14 điểm⁴.

Tổ chức thực hiện nghiêm Phương án bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn tỉnh Gia Lai đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 85/QĐ-UBND ngày 05/3/2018; triển khai công tác bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn thị xã theo Nghị định số 164/2020/NĐ-CP ngày 24/12/2020 của Chính phủ về phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản. UBND thị xã xác định nhiệm vụ bảo vệ tài nguyên khoáng sản chưa khai thác là trách nhiệm cần thực hiện nghiêm minh, triệt để, mang tính chủ động, phòng ngừa là chính và là công tác thường xuyên.

Tuy nhiên, một số ít UBND xã, phường chưa thực hiện tốt chức năng quản lý Nhà nước, chưa thực hiện hết tinh thần trách nhiệm trong quản lý, bảo vệ, quy hoạch khoáng sản, còn tình trạng khai thác khoáng sản trái phép.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP GIAI ĐOẠN 2021-2025

Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường nghiên cứu, tổ chức triển khai thực hiện các quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, các văn bản hướng dẫn chi tiết thi hành Luật và các văn bản liên quan đến công tác quản lý, sử dụng tài sản công do HĐND, UBND tỉnh ban hành. Trong đó tập trung thực hiện hiệu quả một số nội dung sau:

1. Về tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công; xây dựng Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công.

1.1. Các cơ quan đơn vị, UBND các xã, phường

Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, cập nhật các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, đặc biệt là những người trực tiếp thực hiện nhiệm vụ quản lý tài sản công. Hàng năm, các cơ quan đơn vị, UBND các xã, phường tiến hành xây dựng, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công của cơ quan, tổ chức, đơn vị theo đúng quy định. Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công được xây dựng theo các căn cứ: Tiêu chuẩn, định mức, chế độ quản lý, sử dụng tài sản công do cơ quan, người có thẩm quyền quy định; Chức năng, nhiệm vụ và tổ chức, bộ máy của cơ quan, tổ chức, đơn vị; Thực trạng và yêu cầu quản lý, sử dụng tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị.

Thường xuyên cập nhật, sửa đổi, xây dựng mới Quy chế quản lý, sử dụng đối với tài sản kết cấu hạ tầng trên địa bàn thị xã đảm bảo hiệu quả, đúng quy định. Đảm bảo đến cuối năm 2022, các tài sản kết cấu hạ tầng đều có Quy chế quản lý, sử dụng theo đúng quy định.

1.2. Phòng Văn hóa - Thông tin

⁴ Đá xây dựng (01 vị trí): Diện tích 18ha, tài nguyên dự báo 756.000m³; Đất san lấp (11 vị trí): Tổng diện tích 199,8ha, tài nguyên dự báo 3.698.400m³; Sét gạch ngói (02 vị trí): Tổng diện tích 20,5ha; tài nguyên dự báo 369.000m³.

Tham mưu UBND thị xã ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng văn hóa, thể thao, du lịch.

1.3. Phòng Quản lý đô thị

Tham mưu UBND thị xã bổ sung vào Quy chế quản lý tài sản kết cấu hạ tầng đô thị đối với tài sản là các hoa viên, công viên trên địa bàn thị xã.

1.4. Phòng Kinh tế

Tham mưu UBND thị Quy chế quản lý, sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi.

2. Về đầu tư, mua sắm, thuê, khoán kinh phí sử dụng tài sản công; xác lập quyền sở hữu toàn dân; quản lý giao tài sản công

2.1. Quản lý đầu tư, mua sắm, thuê, khoán kinh phí sử dụng tài sản công

Các cơ quan đơn vị, UBND các xã, phường nghiêm túc thực hiện:

Việc đầu tư, mua sắm, thuê, khoán tài sản công phải đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, đúng mục đích, chế độ, chỉ tiêu, định mức, công khai, minh bạch; triển khai đồng bộ, có hiệu quả phương thức mua sắm tập trung, mua sắm qua mạng đấu thầu quốc gia; việc đấu thầu lựa chọn nhà thầu phải theo đúng trình tự, thủ tục quy định của Luật Đấu thầu năm 2013 và các văn bản liên quan. Kế hoạch lựa chọn nhà thầu phải được lập cho toàn bộ dự toán mua sắm tài sản, hàng hóa, dịch vụ được cơ quan có thẩm quyền giao đầu năm và lập kế hoạch bổ sung đối với các khoản dự toán được giao bổ sung trong năm. Việc phân chia dự toán mua sắm tài sản, hàng hóa, dịch vụ thành các gói thầu phải căn cứ theo tính chất, kỹ thuật, trình tự thực hiện, đảm bảo tính đồng bộ trong việc mua sắm và có quy mô gói thầu hợp lý. Nghiêm cấm việc chia lẻ gói thầu để thực hiện việc mua sắm theo các hình thức không phải đấu thầu hoặc áp dụng hình thức lựa chọn nhà thầu không đúng quy định.

2.2. Quản lý giao tài sản công

a) Các cơ quan, đơn vị quản lý, sử dụng tài sản công

Các cơ quan, đơn vị hoàn thiện hồ sơ tài sản công trình cấp có thẩm quyền ban hành quyết định giao cho đơn vị quản lý sử dụng.

b) Chủ đầu tư

Sau khi hoàn thành việc mua sắm, đầu tư, xây dựng các tài sản công, phải hoàn thành thủ tục quyết toán, trình cơ quan có thẩm quyền quyết định giao tài sản công cho các cơ quan, đơn vị quản lý, sử dụng.

Riêng đối với các tài sản công hiện có trên địa bàn đến năm 2022 chưa có quyết định giao quản lý sử dụng, yêu cầu các chủ đầu tư khẩn trương cung cấp hồ sơ hình thành tài sản cho các quan đơn vị đang quản lý, sử dụng; thời gian hoàn thành trước tháng 12/2022.

c) Phòng Tài chính - Kế hoạch

Chủ trì, phối hợp với các chủ đầu tư, các cơ quan đơn vị soát, tổng hợp tham mưu UBND thị xã ban hành Quyết định giao quản lý, sử dụng tài sản công cho các cơ quan đơn vị.

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị rà soát danh mục các tài sản công hiện có trên địa bàn đến năm 2022 chưa có hồ sơ tài sản tại các đơn vị quản lý, sử dụng; thời gian hoàn thành trước 30/7/2022.

d) Phòng Tài nguyên và Môi trường

Đối với tài sản là trụ sở làm việc, nhà, đất, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị hoàn thiện hồ sơ đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất gửi cấp có thẩm quyền theo đúng quy định.

2.3 Quản lý xác lập quyền sở hữu toàn dân

a) Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường

Rà soát, thực hiện nghiêm thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với các tài sản thuộc đối tượng quy định tại Điều 3, Nghị định số 29/2018/NĐ-CP ngày 05/3/2018 của Chính phủ.

b) Phòng Tài chính - Kế hoạch

Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị lập thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với các tài sản; thẩm định hồ sơ, trình cấp có thẩm quyền ban hành quyết định xác lập sở hữu toàn dân đối với các tài sản theo quy định.

Riêng đối với một số tài sản thuộc các di tích lịch sử như: Khu di tích Tây Sơn Thượng Đạo; di tích sơ kỳ Đá cũ Rộc Tưng - Gò Đá thực hiện hướng dẫn Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao lập thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân, thời gian hoàn thành trước 30/8/2022.

3. Quản lý việc sử dụng, bảo vệ, bảo dưỡng, sửa chữa tài sản công; khai thác nguồn lực tài chính từ tài sản công

3.1. Quản lý việc sử dụng, bảo vệ, bảo dưỡng, sửa chữa tài sản công

a) Các cơ quan đơn vị, UBND các xã, phường

Thực hiện quản lý, sử dụng tài sản công, nhất là việc sử dụng trụ sở làm việc, nhà, đất, ô tô đúng mục đích, đúng đối tượng, đúng định mức, đúng tiêu chuẩn, đúng chế độ do cơ quan có thẩm quyền ban hành, không sử dụng tài sản, phương tiện, trang thiết bị làm việc công vào việc riêng. Nghiêm cấm mọi hành vi cho mượn tài sản trái với quy định của pháp luật.

b) Phòng Tài chính - Kế hoạch

Tham mưu UBND thị xã bố trí kinh phí cho các cơ quan, đơn vị sử dụng, bảo dưỡng, sửa chữa tài sản công đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm.

c) Phòng Kinh tế

Tiếp tục tham mưu UBND thị xã đề nghị cấp có thẩm quyền hướng dẫn, cho phép thành lập Tổ chức quản lý, khai thác công trình Thủy lợi theo Điều 32 của Nghị định số 129/2017/NĐ-CP.

d) Phòng Nội vụ

Tiếp tục tham mưu UBND thị xã bổ sung chức năng quản lý Cụm công nghiệp cho Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng thị xã đảm bảo theo quy định.

3.2. Quản lý khai thác nguồn lực tài chính từ tài sản công

Các cơ quan đơn vị, UBND các xã, phường nghiêm túc thực hiện:

Tăng cường công tác quản lý tài sản công được sử dụng vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết theo quy định của pháp luật; tránh sử dụng tài sản công sai mục đích. Trước mắt, yêu cầu Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao thị xã hoàn thành Đề án cho thuê tài sản công trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo đúng quy định, hoàn thành trước 30/8/2022.

Chỉ sử dụng tài sản công vào mục đích cho thuê, kinh doanh, liên doanh, liên kết trong các trường hợp được pháp luật quy định, có Đề án được cấp có thẩm quyền phê duyệt và phải đảm bảo theo các yêu cầu quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và văn bản hướng dẫn nhằm phát huy công suất và hiệu quả sử dụng tài sản; kiên quyết chấm dứt, thu hồi tài sản công sử dụng vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết không đúng quy định.

4. Về xử lý tài sản công

4.1. Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường

Khi mua sắm, thu hồi, điều chuyển, chuyển đổi công năng, bán, thanh lý tài sản công phải thực hiện theo đúng quy định tại Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản quy định của HĐND, UBND tỉnh Gia Lai ban hành.

4.2. Phòng Tài chính - Kế hoạch

Hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường xử lý đối với các tài sản công đảm bảo hiệu quả, theo đúng quy định.

5. Kiểm kê, báo cáo tài sản công

5.1. Tài sản công tại các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, phường

Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường thực hiện: Tổ chức rà soát, thống kê, kiểm kê, xác định nguyên giá, đánh giá lại giá trị tài sản công được UBND thị xã giao quản lý đảm bảo chính xác, kịp thời, đầy đủ theo đúng quy định. Đồng thời, chủ động lập hồ sơ đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý đối với các tài sản được giao không sử dụng, bị hư hỏng, hết thời hạn sử dụng.

5.2. Đối với tài sản kết cấu hạ tầng

Giao các cơ quan quản lý nhà nước phối hợp với các cơ quan, đơn vị, UBND xã, phường được giao quản lý, sử dụng tài sản tổ chức tổng hợp, báo cáo

kết quả rà soát, thống kê, kiểm kê, đánh giá lại giá trị tài sản công về UBND thị xã (qua Phòng Tài chính - Kế hoạch), cụ thể:

- a) Phòng Kinh tế: Phụ trách đối với tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi.
- b) Phòng Quản lý đô thị: Phụ trách đối với tài sản kết cấu hạ tầng giao thông, tài sản kết cấu hạ tầng đô thị.
- c) Phòng Văn hóa - Thông tin: Phụ trách đối với tài sản kết cấu hạ tầng văn hóa, thể thao, du lịch.

6. Về công tác cập nhật thông tin biến động tài sản vào phần mềm quản lý tài sản công tỉnh Gia Lai

- a) Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường

Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường có trách nhiệm chỉ đạo bộ phận chuyên môn và các đơn vị trực thuộc thực hiện cập nhật đầy đủ, kịp thời thông tin biến động tăng giảm tài sản công trên phần mềm quản lý tài sản công tỉnh Gia Lai ([Https://taisancong.gialai.gov.vn](https://taisancong.gialai.gov.vn)), phần mềm quản lý tài sản công của Bộ Tài chính (<https://qltsnn.mof.gov.vn>) để phục vụ công tác quản lý điều hành của UBND thị xã. Các cơ quan, đơn vị chuẩn hóa số liệu trên phần mềm của đơn vị mình trước ngày 28 tháng 02 hàng năm về tính chính xác của số liệu trước UBND thị xã.

- b) Phòng Tài chính - Kế hoạch

Có trách nhiệm đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường nhập liệu vào phần mềm quản lý tài sản công tỉnh Gia Lai.

7. Về công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm trong công tác quản lý, sử dụng tài sản công.

- a) Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường

Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra việc quản lý, sử dụng tài sản công; thanh tra việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý. Xử lý kịp thời, nghiêm minh theo quy định của pháp luật liên quan đối với các tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý có hành vi vi phạm trong quản lý, sử dụng tài sản công.

- b) Phòng Tài chính - Kế hoạch

Hàng năm, tham mưu UBND thị xã thành lập đoàn kiểm tra công tác quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan đơn vị, UBND các xã, phường.

8. Giải quyết kiến nghị, khiếu nại, tố cáo trong quản lý, sử dụng tài sản công

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường tổ chức giải quyết kịp thời, triệt để đối với các trường hợp kiến nghị, khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền ngay khi mới phát sinh; tích cực, chủ động nghiên cứu những quy định của pháp luật và những văn bản liên quan đến nội dung khiếu nại, tố cáo để tham mưu, đề xuất giải quyết đảm bảo có căn cứ. Những trường hợp có tính chất

phức tạp, có khó khăn, vướng mắc về nhận thức và áp dụng pháp luật thì cần đưa ra trao đổi, thảo luận kỹ trong đơn vị trước khi đề xuất giải quyết.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các xã phường

Trên cơ sở các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm tại Kế hoạch này, chủ động, phối hợp với cơ quan liên quan tổ chức triển khai thực hiện; chịu trách nhiệm trước UBND thị xã về kết quả triển khai và thực hiện nhiệm vụ.

Hàng năm, xây dựng kế hoạch duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa tài sản công gửi về UBND thị xã (qua Phòng Tài chính - Kế hoạch) trước ngày 31 tháng 11 hàng năm.

Hàng năm, các cơ quan, đơn vị thực hiện báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản công trong năm về UBND thị xã (qua Phòng Tài chính - Kế hoạch) trước ngày 31 tháng 12 để tổng hợp báo cáo cơ quan có thẩm quyền theo đúng quy định.

Thường xuyên kiểm tra, giám sát tiến độ thực hiện nhiệm vụ; báo cáo, đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch hàng năm, gửi phòng Tài chính - Kế hoạch trước ngày 31 tháng 10 để tổng hợp báo cáo UBND thị xã tại phiên họp cuối năm; trước ngày 31/10/2025 để tổng hợp báo cáo giai đoạn 2021-2025, hoặc báo cáo đột xuất khi có yêu cầu.

2. Phòng Tài chính - Kế hoạch thị xã

Chủ trì, theo dõi, đôn đốc, tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch, kịp thời báo cáo UBND thị xã những vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện.

Trên đây là Kế hoạch tăng cường quản lý và sử dụng có hiệu quả các tài sản công trên địa bàn thị xã An Khê giai đoạn 2021-2025./.

Nơi nhận:

- Thủ trưởng trực Thị ủy;
- Thủ trưởng trực HĐND thị xã;
- Các Thành viên UBND thị xã;
- Các cơ quan chuyên môn thị xã;
- UBND các xã, phường;
- Trung tâm Văn hóa, TT&TT; (đưa tin)
- Cổng thông tin điện tử thị xã;
- Lưu: VT, TCKH

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH

Đặng Quốc Hoài Huy